

Số: 2391 /CV-BVĐKT

Thanh Hóa, ngày 07 tháng 7 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị, nhà cung cấp

Hiện nay, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa đang có nhu cầu Lợp mái tôn tiếp giáp khoa Gây mê hồi sức với nhà A3, nhà sim thẻ, nhà thuốc; cải tạo bồn cây, cột chiếu sáng ngoài nhà khoa Gây mê hồi sức tại bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa.

Để có cơ sở lập kế hoạch mua sắm, sửa chữa Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa kính mời các đơn vị kinh doanh, các nhà cung cấp quan tâm, có khả năng Lợp mái tôn tiếp giáp khoa Gây mê hồi sức với nhà A3, nhà sim thẻ, nhà thuốc; cải tạo bồn cây, cột chiếu sáng ngoài nhà khoa Gây mê hồi sức tại bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa gửi hồ sơ năng lực và các tài liệu liên quan về Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa.

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa
- Địa chỉ: Số 181 Hải Thượng Lãn Ông, P. Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa
- Nhận trực tiếp báo giá tại: Tổ văn thư, tầng 1, nhà A5, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa, Địa chỉ: Số 181 Hải Thượng Lãn Ông, P. Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa.
- Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ ngày 07/7/2025 đến trước 09 giờ 30 phút ngày 09/7/2025.
Các báo giá nhận được sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 07/7/2025

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Thư chào giá ghi rõ hiệu lực, thời gian thực hiện.
- Bản sao giấy đăng ký kinh doanh, tài liệu về năng lực, kinh nghiệm có đóng dấu của đơn vị.

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của quý đơn vị. /s/

Nơi nhận:

- Như trên;
- Webstie BV (để đăng tải);
- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VT, HCQT, TCKT.

GIÁM ĐỐC



Lê Văn Sỹ

PHỤ LỤC

DANH MỤC HÀNG HÓA

(Đính kèm Công văn số 2391 /CV-BVĐKT ngày 07 tháng 7 năm 2025 của Bệnh viện
Đa khoa tỉnh Thanh Hoá)

STT	Nội dung công việc	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị	Khối lượng
1	Sản xuất vì kèo thép hình khẩu độ nhỏ < 18 m	Đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	tấn	1,2612
2	Lắp vì kèo thép khẩu độ ≤ 18 m	Đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	tấn	1,2612
3	Sơn sắt thép bằng sơn các loại 1 nước lót + 2 nước phủ	Đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	1m2	60,8800
4	Khoan cấy lắp đặt bu lông	Đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	lỗ	72,0000
5	Lợp mái che tường bằng tôn múi, dài cọc bất kỳ	Đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	100m2	1,1118
6	Ke chống bão	Đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	cái	444,0000
7	Sử lý chống thấm vị chi tiếp giáp tường với tôn	Đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	md	32,7000
8	Máng tôn (vị trí tiếp giáp tường khoa gây mê với mái tôn bao gồm cả khung tai đỡ)	Đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	md	32,7000
9	Lắp dựng, tháo dỡ dàn giáo ngoài, chiều cao ≤ 16m	Đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	100m2	5,8608
10	Sản xuất xà gỗ thép	Đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	tấn	0,0904
11	Lắp dựng xà gỗ thép	Đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	tấn	0,0904
12	Lợp mái che tường bằng tôn múi, dài cọc bất kỳ	Đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	100m2	0,1290
13	Tôn úp	Đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	md	10,3000
14	Ke chống bão	Đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	cái	16,0000
15	Gia công vì kèo thép hình khẩu độ nhỏ, khẩu độ ≤ 9m	Đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	tấn	1,3759
16	Lợp mái che tường bằng tôn múi, chiều dài bất kỳ	Đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	100m2	1,3718
17	Ke chống bão	Đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	cái	500,0000
18	Tôn úp nóc	Đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	md	31,0000

19	Lát đá mặt bệ các loại	Đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	m2	3,3900
20	Đục phá, di chuyển trụ điện bê tông bằng thủ công	Đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	cái	3,0000
21	Đổ mới trụ điện	Đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	cái	3,0000
22	Lắp dựng cột thép, cột gang chiều cao cột $\leq 8\text{m}$ bằng máy	Đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	1 cột	3,0000
23	Xây tường thẳng bằng gạch bê tông $6,5 \times 10,5 \times 22\text{cm}$ - Chiều dày $\leq 33\text{cm}$, chiều cao $\leq 6\text{m}$, vữa XM M75, PCB40	Bề mặt phẳng, không trùng mạch, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	m3	0,7630
24	Trát tường ngoài dày 2cm, vữa XM M75, PCB40	Bề mặt phẳng, không nứt, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	m2	8,5544